

# HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY ION KIỀM IONPIA

IONPIA-5100



Số công bố thiết bị y tế : 210000243/PCBA-HN

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

## Mục lục

Quy tắc an toàn điện	-----	3
Lưu ý khi lắp đặt	-----	4
Lưu ý khi sử dụng	-----	6
Cấu tạo thiết bị	-----	8
Cách vận hành thiết bị	-----	10
Cách thay thế cầu chì	-----	13
Cấu tạo lõi lọc và thay thế lõi lọc	-----	14
Cách sử dụng bộ đo pH	-----	15
Cách vệ sinh sản phẩm	-----	16
Cách lắp đặt sản phẩm	-----	17
Danh mục kiểm tra trước khi gọi trung tâm bảo hành	-----	18
Quy cách sản phẩm theo Đạo luật	-----	20
Trang thiết bị Y tế Hàn Quốc		
Bảo hành	-----	22



## Quy tắc an toàn điện

► Vui lòng thực hiện theo hướng dẫn sau đây để phòng tránh các nguy cơ hoặc thiệt hại không mong muốn.

► Nội dung liên quan đến an toàn được chia theo mức độ nghiêm trọng của nguy cơ và những thiệt hại không lường trước.



Nếu không làm theo hướng dẫn, có thể gây tử vong hoặc thương tật.



Nếu không làm theo hướng dẫn, có thể gây thiệt hại lớn về sức khỏe và tài sản



Biểu tượng này cảnh báo những thao tác gây nguy hiểm và cần đặc biệt chú ý



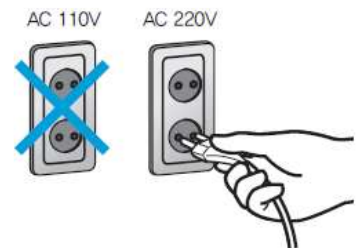
Khi gặp biểu tượng này, phải tuân thủ hướng dẫn nghiêm ngặt để tránh nguy hiểm



### Điện áp định mức

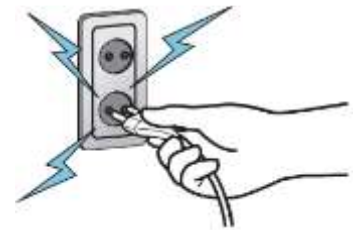
Chỉ sử dụng với điện áp được quy định.

Điện áp định mức quy định là 220V



### Nguy cơ điện giật và cháy nổ

Phải lau sạch bụi bẩn bám trên ổ cắm điện trước khi sử dụng. Nếu ổ cắm hoặc dây điện bị hỏng hoặc lỗ cắm bị lỏng hoặc lung lay, ngừng sử dụng ngay và gọi dịch vụ bảo trì. Điện giật hoặc đoản mạch có thể gây tai nạn cháy nổ.



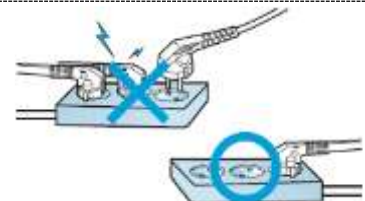
### Không được uốn dây điện

Không phá hỏng, sửa, uốn, kéo hoặc vặn dây điện, vì có thể bị điện giật, gây đoản mạch và dẫn đến cháy nổ



### Sử dụng đúng phích cắm điện

Hãy sử dụng loại phích cắm điện có định mức cường độ dòng điện lớn hơn 10A. Nhiều phích



cắm chung một ổ có thể gây cháy nổ do quá nhiệt.



### Khi sửa chữa sản phẩm

Khi muốn sửa chữa, kiểm tra sản phẩm hoặc thay thế phụ tùng, phải rút phích cắm điện. Nếu không có thể bị điện giật dẫn đến tử vong.



### Cấm tùy tiện tháo dỡ hoặc cải tiến

Không được phép tùy tiện tháo dỡ hoặc cải tiến thiết bị, vì có thể bị điện giật hoặc gây cháy nổ. Nếu đã tháo dỡ hoặc cải tiến thiết bị, không được cắm dây nguồn.



### Nguy cơ điện giật chết người

Không được rút hoặc cắm phích khi tay ướt, vì có thể bị điện giật dẫn đến tử vong.



### Lưu ý khi lắp đặt



### Nguy cơ điện giật và đoản mạch

Không được sử dụng thiết bị ở nơi ẩm ướt như phòng tắm

Không xịt nước lên thiết bị hoặc rửa thiết bị bằng nước

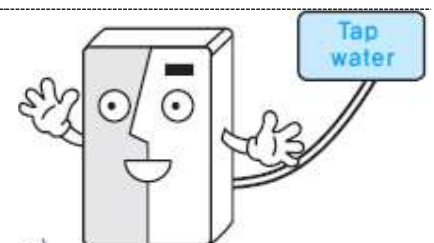
Bởi vì những hành vi trên có thể gây điện giật chết người hoặc đoản mạch



### Sử dụng nước máy cho đầu vào thiết bị

Nên sử dụng nước máy làm nguồn nước đầu vào cho thiết bị.

Không dùng nước ngầm, nước ô nhiễm và nước có độ



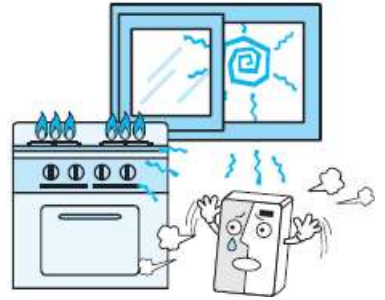
cứng cao cho đầu vào thiết bị.

Không sử dụng nước ấm cho đầu vào thiết bị.



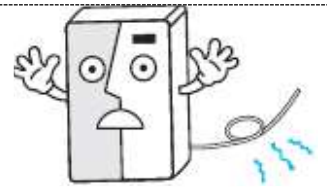
### Tránh nơi nắng nóng

Không lắp đặt gần thiết bị tỏa nhiệt, không đặt đèn nền hoặc thuốc lá cháy dở trên thiết bị. Không lắp đặt ở những vị trí tiếp xúc trực tiếp với lửa, ánh nắng mặt trời và gần thiết bị tỏa nhiệt như bếp, máy sưởi điện, vì có gây trực trặc cho thiết bị hoặc cháy nổ.



### Không cuộn, gập ống dẫn nước

Phải đảm bảo ống dẫn nước không bị cuộn, gập, vì có thể gây rò rỉ hoặc đoạn mạch.



### Tránh lắp đặt trên bề mặt dốc hoặc không chắc chắn

Không lắp đặt thiết bị trên bề mặt dốc

Không được va chạm hoặc tác động lực mạnh vào thiết bị

Phải đặt khối máy chính lên bề mặt bằng phẳng

Không lắp đặt thiết bị ở chỗ dốc hoặc không chắc chắn nhằm tránh nguy cơ thiết bị rơi vỡ hoặc va đập

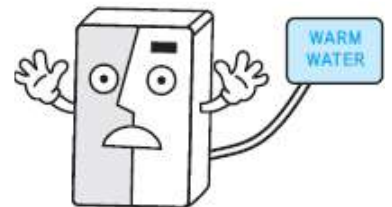


### Không dùng nước ấm

Không kết nối thiết bị trực tiếp với nguồn nước nóng (trên 30°C), vì có thể gây trực trặc hoặc tai nạn.

Không dùng nước có độ cứng cao.

Không sử dụng nguồn nước không phù hợp để uống



### Tránh gây hỏng hóc trong khi vận chuyển thiết bị

Không được nâng nhắc thiết bị bằng cách xách vòi nước, tránh gây nứt vỡ và hỏng vòi lấy nước.



## Lưu ý khi sử dụng



Người cao tuổi, khuyết tật, có vấn đề về tâm thần hoặc thiếu kinh nghiệm và hiểu biết không nên sử dụng sản phẩm này. Với trẻ em, cần giám sát để ngăn các em đùa nghịch với thiết bị.



### Cấp nước cho bể cá vàng, cá nhiệt đới, v.v

Không sử dụng nước kiềm hoặc nước có tính axit để cấp cho bể cá vàng, cá nhiệt đới, v.v.



### Không chèn, cắm vật sắc nhọn

Không được chèn cắm bất cứ vật thể sắc nhọn nào vào trong thiết bị, vì có thể bị điện giật hoặc trục trặc chức năng của sản phẩm.



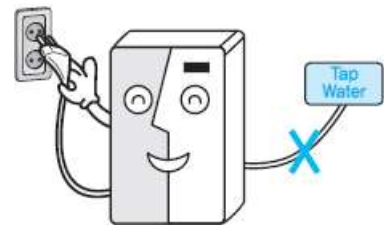
### Cắm và đập mạnh

Không gây bất cứ tác động mạnh nào lên sản phẩm, vì có thể bị điện giật hoặc làm hỏng thiết bị.



### Trong trường hợp thiếu nước

Hãy rút phích cắm nguồn trong trường hợp thiếu nước cấp đầu vào, để tránh nguy cơ trục trặc thiết bị.



### Không di chuyển thiết bị khi đang hoạt động

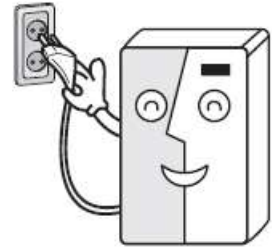
Không được di chuyển sản phẩm khi máy đang vận hành. Tránh đặt nghiêng sản phẩm hơn 45° trong quá trình di chuyển, vì có thể gây trục trặc thiết bị.





### Khi không sử dụng trong thời gian dài

Nếu người dùng vắng nhà dài ngày, hãy khóa van nước và rút phích cắm nguồn. Trước khi sử dụng lại thiết bị, phải xả nước cho chảy 3-5 phút để làm sạch máy.



### Nguy cơ điện giật, cháy nổ khi lau rửa

Khi lau rửa, không sử dụng benzen, chất pha loãng, thuốc tẩy hoặc thuốc trừ sâu.

Không đặt cốc nước, thuốc, thực phẩm, hoặc vật thể kim loại nhỏ trên đỉnh thiết bị. Nếu những vật thể này rơi vào trong thiết bị, có thể gây điện giật, cháy nổ hoặc trục trặc chức năng.

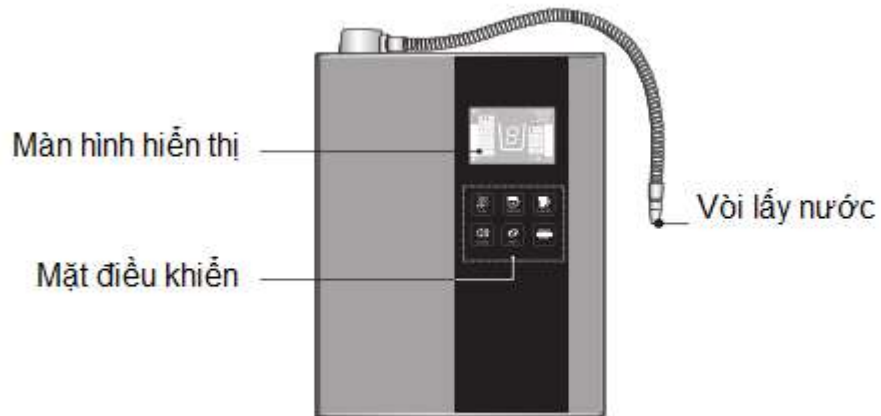


- ▶ **Khi lắp đặt, hãy sử dụng phụ kiện mà công ty chúng tôi cung cấp (van nước, ống nước, lõi lọc, v.v.), để tránh nguy cơ rò rỉ hoặc trục trặc chức năng.**
- ▶ **Khi thay thế lõi lọc, hãy sử dụng lõi lọc mà công ty chúng tôi cung cấp, để đảm bảo chất lượng và mùi vị của nước.**
- ▶ **Không lắp đặt thiết bị ở những địa điểm có nguy cơ nước bị đóng băng vào mùa đông**

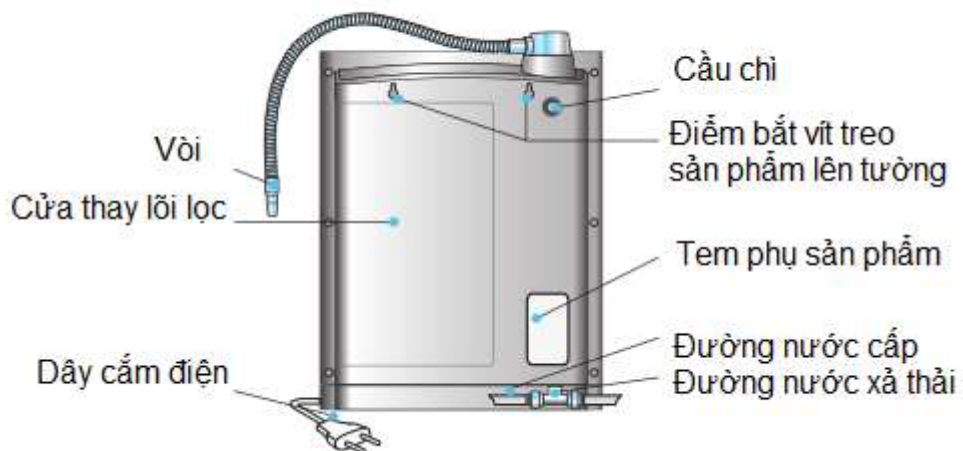


## Cấu tạo thiết bị

### Mặt trước



### Mặt sau



## Chuẩn bị trước khi lắp đặt

### Chuẩn bị trước khi lắp đặt mới

- Chọn vị trí lắp đặt an toàn và thuận tiện.
- Dùng đầu chia nước, cắt nối kết nối đường ống nước với thiết bị.
- Mở van nước.
- Đấu dây điện.

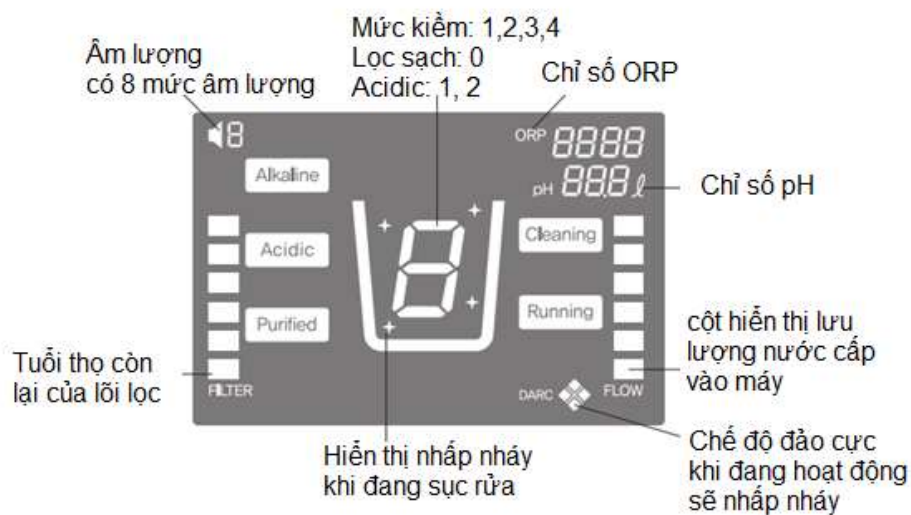


- Tháo nước khoảng 10 lít nước hoặc xả 3-5 phút trước khi sử dụng lần đầu tiên.

### Các nút điều khiển



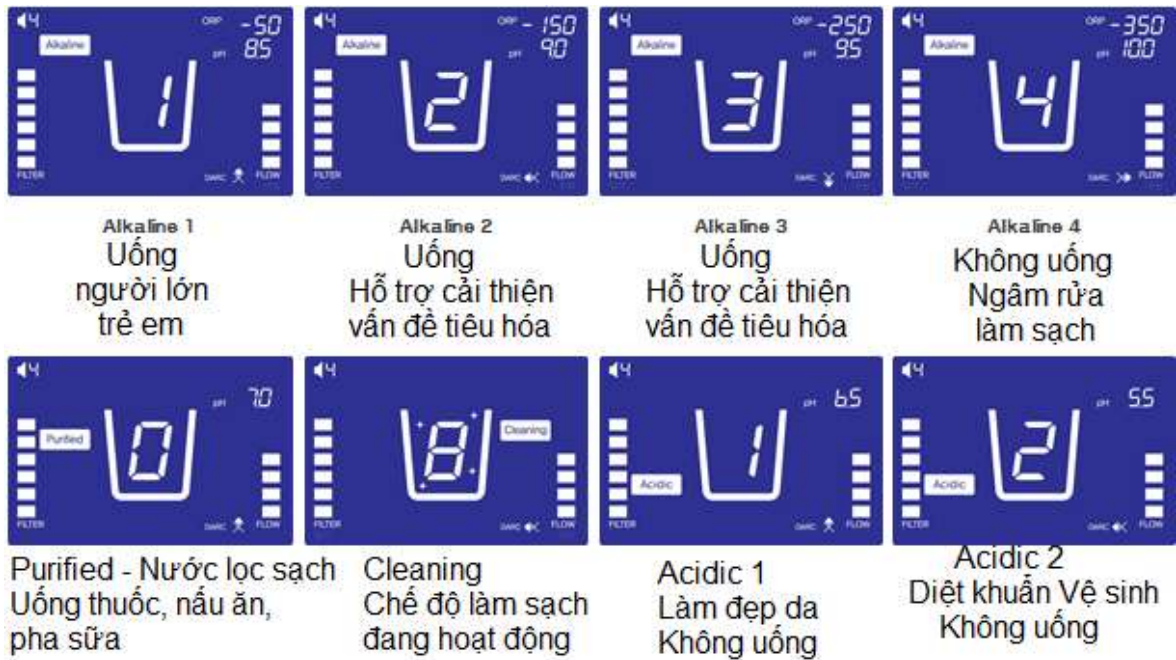
### Ý nghĩa các chỉ số và hình ảnh hiển thị trên màn hình LCD



**Lưu ý:** Chỉ số ORP và chỉ số pH là chỉ số mặc định của máy, không phải chỉ số đo nước tại thời điểm hiện tại. Chỉ số thật của nước có thể có sai lệch + hoặc - do nguồn nước hoặc lưu lượng nước cấp.

Cột lưu lượng nước/áp lực nước hiển thị bằng các thanh trên màn hình, lưu lượng nước để chất lượng nước đầu ra tối ưu là khi hiển thị 2-3 thanh. Trong trường hợp thanh hiển thị 4,5 có nghĩa là lưu lượng nước qua máy nhanh có thể khiến chỉ số thấp hơn mặc định, nếu chỉ hiển thị 1 thanh - lưu lượng quá thấp - khiến chỉ số cao hơn mặc định. Cần phải tăng áp lực nước hoặc bịt nhỏ đầu nước thải.

## Màn hình LCD và ứng dụng cho từng loại nước



### Lưu ý:

Những người mới bắt đầu uống nước ion kiềm nên uống mức này, khi nào quen có thể uống mức Alkaline 2,3.

Bỏ đi 1 cốc nước đầu tiên và bắt đầu uống nước từ cốc thứ 2 đặc biệt khi không sử dụng máy trong một thời gian.

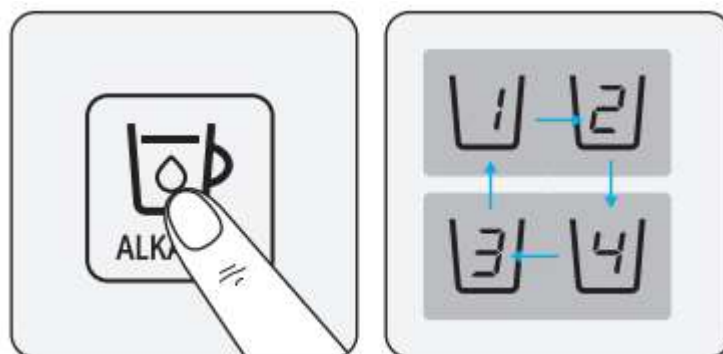
### Chống chỉ định

Nước kiềm cao không phù hợp với những người rối loạn kali, những người bệnh thận, suy thận, những người thể trạng yếu hoặc những người đang điều trị bệnh cần tham khảo ý kiến bác sỹ.

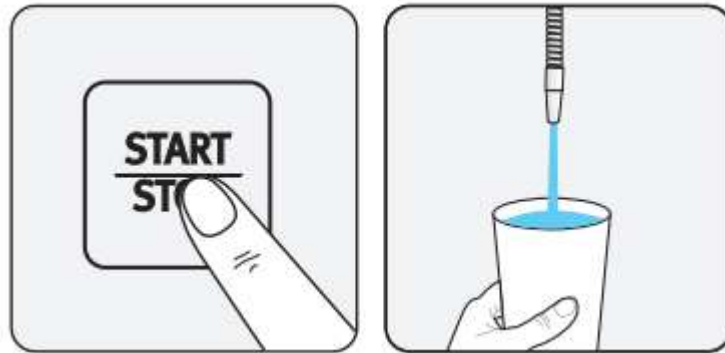


### Hướng dẫn vận hành thiết bị:

Lấy nước kiềm- Alkaline:



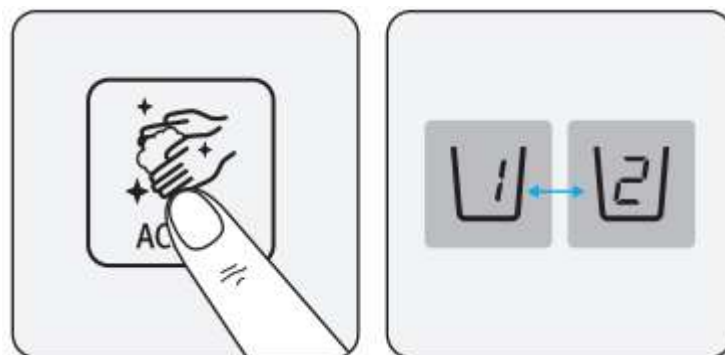
- 1 Nhấn nút Alkaline.
- 2 Mỗi lần nhấn nút chỉ báo trên màn hình thay đổi từ cấp kiềm 1 lên cấp kiềm 4.
- 3 Sau khi chọn cấp độ kiềm mong muốn, đặt cốc dưới vòi nước kiềm và nhấn nút Start/Stop để lấy nước.



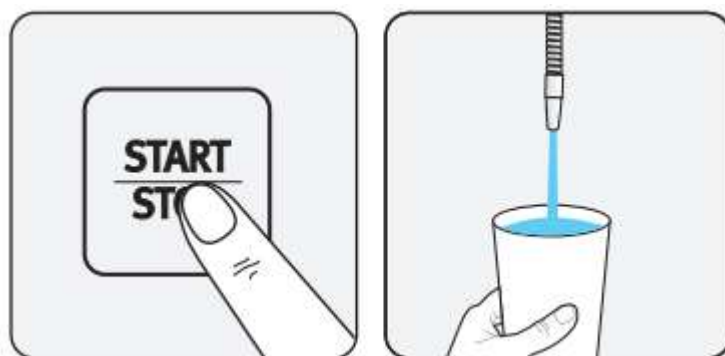
- 4 Nước sẽ chảy ra từ vòi.
- 5 Nhấn nút Start/Stop lần nữa để ngừng lấy nước.

#### Lấy nước có tính acid – Acidic:

- 1 Nhấn nút Acid.
- 2 Mỗi lần nhấn nút chỉ báo trên màn hình thay đổi từ cấp acid 1 lên cấp 2.

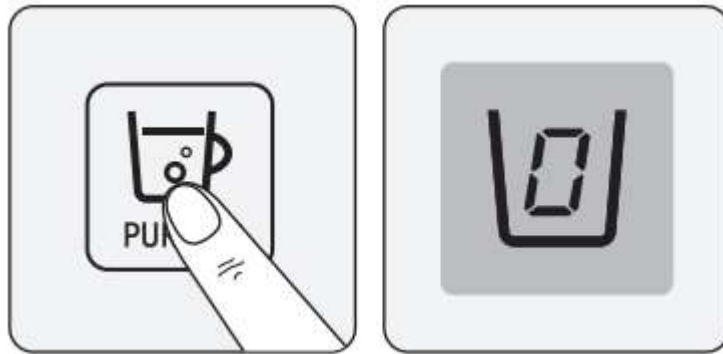


- 3 Sau khi chọn cấp độ acid mong muốn, đặt cốc dưới vòi và nhấn nút Start/Stop để lấy nước.

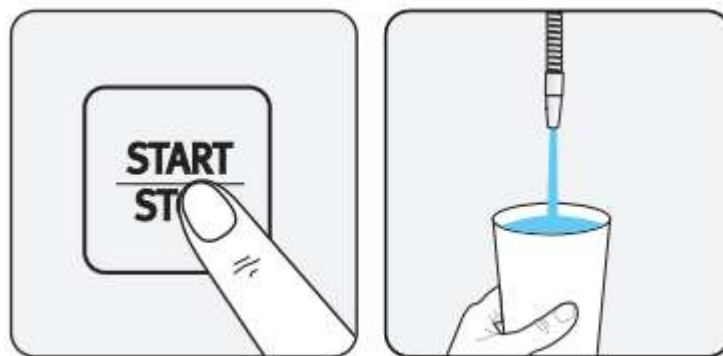


- 4 Nước acid sẽ chảy ra từ vòi.
- 5 Nhấn nút Start/Stop lần nữa để ngừng lấy nước.

#### Lấy nước lọc sạch – Purifier:

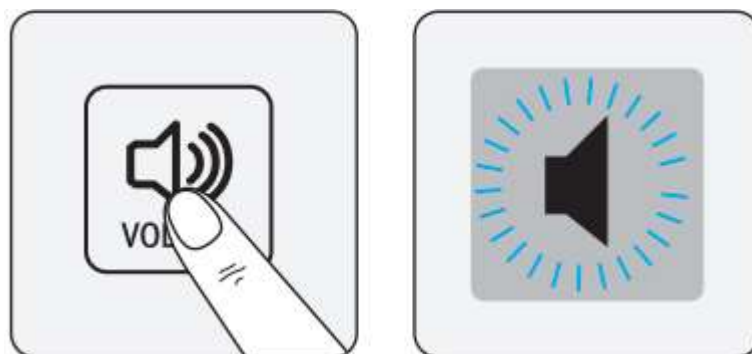


- 1 Nhấn nút Purifier.
- 2 Nhấn Start/Stop và nước sẽ chảy ra từ vòi.

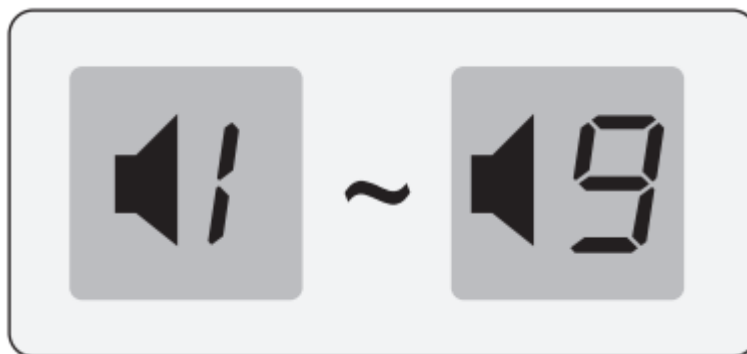


- 3 Nhấn Start/Stop và nước sẽ ngừng chảy.

#### Tùy chọn âm lượng:



- 1 Nhấn giữ biểu tượng Vol (loa) ở góc bên trái phía dưới bàn hình điều khiển



**2** Có 9 mức độ, mỗi lần nhấn nút sẽ thay đổi âm lượng của máy. Dừng lại ở âm lượng bạn mong muốn.

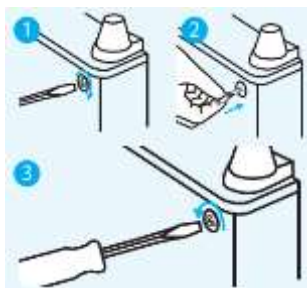
Mức 1 là mức im lặng.

#### Cài đặt lại lỗi lọc:

**1** Nhấn giữ nút Reset trong 3 giây để vào chế độ cài đặt lại lỗi lọc.



#### Thay thế cầu chì



Vị trí cầu chì nằm ở mặt sau bên trên máy.

1. Dùng tuốc vít vặn mở ốc vít theo ngược chiều kim đồng hồ.

2. Thay cầu chì mới vào.

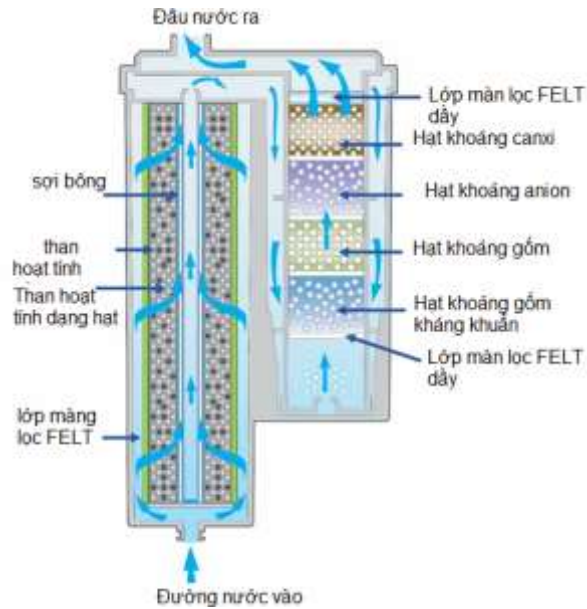
3. Vặn chặt ốc vít theo chiều kim đồng hồ.

Lưu ý: khi thay cầu chì phải rút phích cắm, nếu không rút phích cắm có thể bị điện giật.



## Cấu hình lõi lọc và thay thế lõi lọc

### Cấu hình lõi lọc:



- ① Màng film lọc dày.
- ② Màng lọc Carbon.
- ③ Hạt carbon.
- ④ Lớp lọc cặn bẩn.
- ⑤ Lớp lọc vải bông không dệt.
- ⑥ Hạt kháng khuẩn.
- ⑦ Hạt khoáng .
- ⑧ Hạt anion.
- ⑨ Canxi (Loại bỏ Clo).
- ⑩ Màng film lọc dày.

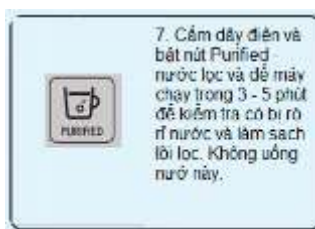
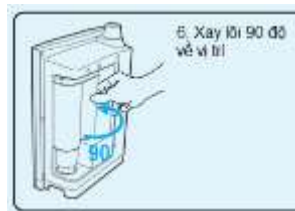
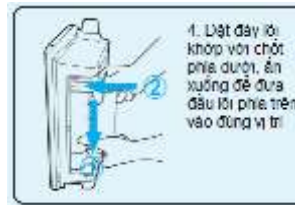
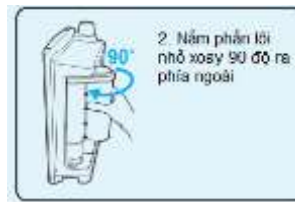
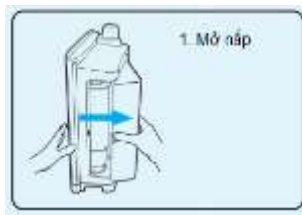
**Lưu ý:** Thay lõi định kỳ theo chỉ báo thay lõi trên máy.

Trong trường hợp chưa báo thay lõi, nước có mùi, vị lạ hoặc bất thường nên thay lõi lọc.

Thời gian thay lõi lọc cũng phụ thuộc vào chất lượng nước đầu vào.

Liên hệ trung tâm bảo hành để được thay lõi lọc.

## Cách thay lõi lọc



### Cách sử dụng bộ đo độ pH:

#### Phương pháp đo độ pH.

Chuẩn bị một cốc nước chứa 10cc nước, nhỏ vào cốc 3 giọt dung dịch chỉ thị màu đo độ pH. Lắc 2-3 lần và nước bị biến màu. So sánh màu của nước với bảng màu rồi đọc giá trị của màu tương ứng, như vậy ta đã đo xong độ pH của nước.



**Lưu ý:** Không được uống dung dịch.

Không được uống nước sau khi nhỏ dung dịch chỉ thị màu.

Không được để nước đã đo pH dây vào mắt, nếu xảy ra, rửa, ngâm ngay vào nước sạch  
Đậy kín chai dung dịch chỉ thị màu và để ở nơi ngoài tầm tay trẻ em.

Không được đặt gần lửa vì có thể gây cháy.

#### Bảng màu xác định độ pH:

Bảng màu thể hiện độ pH được đi kèm máy giúp phân biệt mức độ pH thông qua màu sắc của nước sau khi đã nhỏ dung dịch chỉ thị màu.



#### Phương pháp cất giữ và bảo vệ thiết bị khi không sử dụng.

1. Phải rút dây điện trước khi di chuyển thiết bị.
2. Khi lau rửa, không được để nước rò vào bên trong thiết bị.
3. Không được bít đầu ra hoặc uốn, xoắn vặn, đè ép lên vòi nước.
4. Dùng giẻ mềm để lau chùi nhẹ nhàng bề mặt ngoài của thiết bị.
5. Không sử dụng thiết bị ở nơi nóng bức, ẩm ướt.



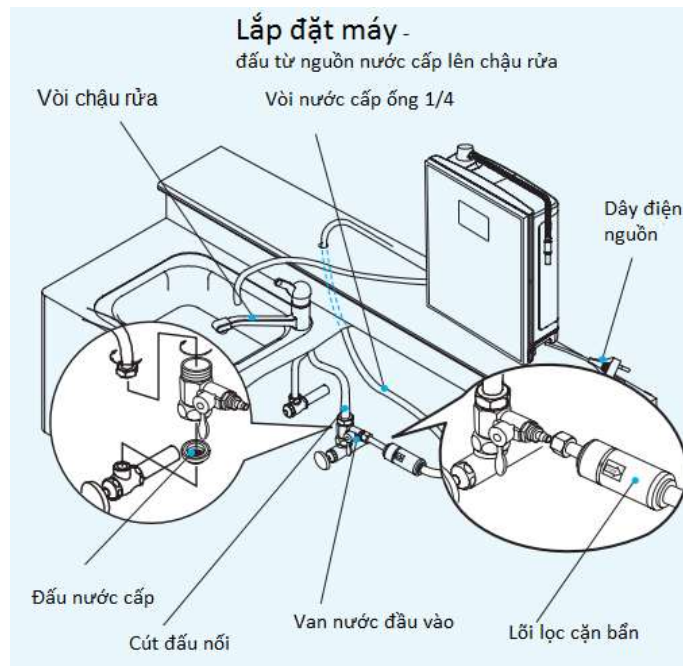
#### Cách vệ sinh sản phẩm

Bộ phận	Tần suất làm sạch	Cách làm sạch
Bên ngoài	Hàng tuần	Tắm keo làm sạch, sát vỏ khoai tây hoặc vỏ chanh lên giẻ lau để chùi sạch dầu mỡ trên thiết bị.
Vòi nước	Hàng ngày	Sử dụng giẻ khô, rồi dùng giẻ ướt lau bên ngoài vòi. Sử dụng tăm bông hoặc dụng cụ tương tự để lau chùi bên trong vòi nước.





## Cách lắp đặt sản phẩm



(Kiểm tra chắc chắn nguồn nước cấp là nguồn nước máy đạt tiêu chuẩn nước sinh hoạt)

1. Đóng van cấp nước chính.
2. Tại điểm nối với vòi chậu rửa, mở thêm 1 đường dẫn nước cho máy, vặn theo chiều ngược kim đồng hồ để tách đường ống.
3. Gắn cút nối được cung cấp vào ống cấp nước đã tách rời.
4. Đầu ống cấp nước máy với phần cút nối rồi sau đó đầu với ống 1/4" van nước.
5. Đầu nối bộ lọc UF sau đó đầu nối đầu ra máy UF vào đường nước cấp máy tạo ion kiềm.
6. Đầu nối với phần ống thoát nước của chậu rửa.
7. Trước khi cấp nước vào máy, kiểm tra lại toàn bộ các đầu nối nước, đảm bảo các khớp nối đã được vặn chặt để tránh rò rỉ nước.
8. Kiểm tra lưu lượng nước báo trên máy – cột Flow đạt 2 hoặc 3 thanh
9. Đo lượng nước thải và nước ra từ vòi với tỉ lệ chấp nhận tối đa là 40% nước thải, 60% nước lấy từ đầu vòi. Trong trường hợp không đạt tỷ lệ này phải bịt nhỏ đầu nước thải hoặc tăng áp lực nước.

Xả nước 3-5 phút trước khi sử dụng



## Danh mục kiểm tra trước khi gọi Trung tâm bảo hành.

### Sản phẩm có trục trặc gì không?

Hãy rà soát danh mục sau đây trước khi gọi dịch vụ sửa chữa bảo trì.

Vui lòng gọi cho trung tâm sửa chữa để được hỗ trợ, không nên tự ý xử lý.

Dấu hiệu	Kiểm tra	Cách xử lý
<b>Thiết bị không vào điện.</b>	Nguồn điện/điện áp có phù hợp với nguồn điện yêu cầu. Dây điện có cắm đúng cách không?	Kiểm tra nguồn điện/điện áp Cắm lại dây cho đúng cách.
	Trong trường hợp khi cắm điện bật Start/Stop máy không có phản ứng.	Kiểm tra cầu chì xem có bị đứt không, trong trường hợp bị đứt sẽ thay cầu chì.
<b>Máy có vào điện nhưng nước không chảy ra hoặc lượng nước chảy ra không bình thường.</b>	Van nước cấp có bị khóa không?	Mở lại van nước.
	Vòi nước có được đấu nối đúng cách không?	Đấu nối lại vòi nước đúng cách.
	Ống dẫn nước có bị gấp không?	Tuốt thẳng ống dẫn nước.
	Áp suất của nước có thấp không ( $<0,07\text{kg/cm}^2$ )?	Bổ sung bơm tăng áp hoặc bịt nhỏ đầu nước thải.
	Lỗi lọc đã đến lúc cần thay hay chưa?	Kiểm tra cột báo tuổi thọ lõi lọc trên màn hình hiển thị . Nếu có vị lạ hoặc mùi lạ gọi trung tâm bảo hành.
	Có tình trạng thiếu nước không? Nước bị đóng băng?	Chờ cho tới khi nước chảy ra như bình thường.
Máy chưa được lắp lõi lọc	Lắp lõi lọc vào máy, kiểm tra	

	hoặc lắp lõi lọc chưa đúng.	lõi lọc đã được lắp đúng cách.
	Lõi lọc bị vỡ.	Thay lõi lọc mới.
<b>Không có kiềm</b>	Kiểm tra màn hình xem có hiển thị gì không.	Xem cách điều chỉnh độ kiềm
<b>Độ pH của nước kiềm/alkaline thấp</b>	Khu vực bạn sinh sống có phải là vùng cao không?	Độ pH của nước tùy thuộc vào chất lượng nước và khu vực sử dụng.
	Lưu lượng nước quá lớn	Điều chỉnh áp lực nước để cột Flow hiển thị 2 hoặc 3 thanh.
	Lượng nước thải ít	Gọi trung tâm bảo hành
<b>Đang hoạt động thì máy dừng lại</b>	Thời gian hoạt động đã đạt 10 phút chưa?	Máy cài đặt chế độ chống tràn nước nên sẽ tự động ngắt nước chảy trong trường hợp vòi được mở quá 10 phút. Chờ trong chốc lát khi màn hình hiển thị như thông thường, có thể mở máy lấy nước bình thường.

Dấu hiệu	Kiểm tra	Cách xử lý
<b>Rò rỉ nước từ lõi lọc</b>	Lõi chưa được lắp đúng cách	Kiểm tra và lắp lại lõi. Nếu vẫn còn rò rỉ nước liên hệ trung tâm bảo hành.
	Có vết rò rỉ nào ngoài lõi lọc không?	Dừng sử dụng sản phẩm ngay lập tức và gọi trung tâm bảo trì.
<b>Có các hạt li ti trong nước</b>	Đây có thể là những bong bóng nước sinh ra do việc xả nước quá mạnh .	Nếu sau một phút mà các hạt không biến mất, hãy gọi trung tâm bảo trì.

<b>Nước có mùi lạ hoặc khó chịu</b>	Máy không được vận hành trong một thời gian dài	Xả nước cho chảy tự do trong 3-5 phút, nếu như không hết hiện tượng này thì thay lõi lọc mới.
	Mức kiềm quá cao	Điều chỉnh lưu lượng nước đầu vào sử dụng van điều chỉnh nguồn.
	Không thay lõi đúng hạn, dùng quá thời gian sử dụng của lõi.	Thay lõi lọc.
<b>Nước trông không sạch</b>	Có những vẩn trắng ở đáy cốc	Canxi hoặc các khoáng chất tùy thuộc vào nguồn nước. Nước kiềm khi ở nhiệt độ cao cũng khiến khoáng chất kết lại thành tinh thể trắng. Đây là hiện tượng bình thường <b><u>Lưu ý:</u></b> Bỏ đi 1 cốc nước đầu tiên và bắt đầu uống nước từ cốc thứ 2 đặc biệt khi không sử dụng máy trong một thời gian.



### Quy cách sản phẩm theo Đạo luật Trang thiết bị Y tế.

※ Sản phẩm Máy ion kiềm là một thiết bị y tế. Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nhà sản xuất	ION Co., Ltd
Tên sản phẩm	Máy ion kiềm
Model	IONPIA 5100, IONPIA 5200MS
Số tấm điện cực	7 tấm Titanium + Platinium
Giấy phép Sản xuất Số	3109
Giấy phép Sản xuất Hàng hóa Số	11-276

Công bố TBYT VN	210000243/PCBA-HN
Ngày sản xuất	Được chỉ định khi sản xuất
Điện áp định mức và tần số	AC 220V / 60Hz
Công suất tiêu thụ điện	160W
Thiết bị bảo vệ điện	Cầu chì 3,15 A
Trọng lượng sản phẩm	6,5kg
Đơn vị đóng gói	1 Kịch
Áp suất và nhiệt độ của nước uống	0,049~0,49Mpa, 5~30°C
Tốc độ xử lý điện giải	tối đa 2,5 lít/phút <(1,5 ~ 4kgf/cm <sup>2</sup> ) đầu ra nước kiềm 1,6 lít/phút
Độ pH	cấp độ nước kiềm 1~4, nước lọc, 2 cấp nước acidic.
Lượng nước lọc xử lý	Khoảng 3.400 lít
Vật liệu chế tạo	ABS, PE, PP, POM, STS304, SILICON, NBR, Platinum+Titanium
Phương pháp sử dụng, Bảo quản và lưu ý khi sử dụng.	Xem Sách Hướng dẫn
Phương pháp làm sạch	Làm sạch tự động
Tên lõi lọc	Lõi lọc đa tầng
Hạn sử dụng lõi lọc	6 tháng – có báo thay lõi
Mục đích sử dụng	Thiết bị tạo ra nước ion kiềm với độ pH 8,5 ~ 10,0 bằng phương pháp điện phân nước uống, hỗ trợ điều trị các triệu chứng liên quan đến tiêu hóa (tiêu chảy mãn tính, khó tiêu, lên men trong dạ dày, thừa axit)
Chống chỉ định	Nước kiềm cao không phù hợp cho người bị bệnh thận, suy thận, những người rối loạn kali, những người thể trạng yếu, đang điều trị bệnh cần tham khảo ý kiến bác sỹ trước khi sử dụng.

※ Độ pH có thể thay đổi tùy thuộc vào chất lượng nước.



## Bảo hành.

Tên sản phẩm	Máy ion kiềm
Model	IONPIA 5100
Đơn vị nhập khẩu phân phối và bảo hành	Công ty Cổ phần Khoa học và Công nghệ Ánh Dương Địa chỉ: Tầng 3-4 Tòa nhà Viet Tower, số 1, Phố Thái Hà, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, TP.Hà nội, Việt Nam.
Khách hàng	
Địa chỉ	
Số điện thoại	
Ngày mua sản phẩm	
Thời gian bảo hành	Tấm điện cực : 5 năm Thời gian tính từ ngày mua sản phẩm
	Máy : 2 năm Thời gian tính từ ngày mua sản phẩm
Hotline	Chúng tôi có các trạm bảo hành trên toàn quốc. Liên hệ số hotline để biết thêm chi tiết: Tel: 0983536736 – 0913461551 - 0936285065

Máy ion kiềm là một thiết bị được sản xuất trên quy trình quản lý và kiểm tra chất lượng nghiêm ngặt. Nếu người dùng sử dụng đúng cách nhưng thiết bị vẫn gặp trục trặc, chúng tôi sẽ sửa chữa miễn phí theo các điều khoản bảo hành ghi trong đây.

- Khi yêu cầu sửa chữa, quý khách hãy xuất trình phiếu bảo hành cho cửa hàng hoặc nhân viên hỗ trợ.
- Khi chuyển nhượng thiết bị cho người khác, hãy thương lượng với đại lý bán hàng.
- Chúng tôi không cấp lại Phiếu Bảo hành, vì vậy quý khách hàng hãy cất giữ cẩn thận để không bị mất.

### Quy định bảo hành

1. Trong thời hạn bảo hành, sản phẩm được sửa chữa miễn phí nếu xảy ra trục trặc trong điều kiện hoạt động bình thường.
2. Thời hạn bảo hành là 5 năm cho tấm điện cực và 2 năm cho máy kể từ ngày mua và không tính các phụ tùng của thiết bị ( lõi lọc, dung dịch đổi màu đo pH, v.v.)
3. Trong các trường hợp sau đây, sửa chữa vẫn được tính phí ngay cả khi chưa hết thời gian bảo hành:
  - 1) Trục trặc hoặc hư hỏng do người sử dụng thao tác sai, thay đổi, tháo gỡ, sửa chữa hoặc xử lý một cách bất hợp lý.
  - 2) Trục trặc hoặc hư hỏng do di dời khỏi lắp đặt sau khi mua, rơi đổ hoặc vận chuyển.
  - 3) Trục trặc hoặc thiệt hại do thiên tai như hỏa hoạn, sóng thần, tai nạn gas, điện áp bất thường, tổ lóc, sét, v.v.
  - 4) Ngày mua và tên cửa hàng không được ghi trong phiếu bảo hành này hoặc trụ sở chính thay đổi không báo trước.
  - 5) Khi không xuất trình được phiếu bảo hành.